

Phân tích khổ 4 bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt

1. Bài văn mẫu 1: Phân tích khổ 4 Bếp lửa

Chiến tranh mang đến cho con người ta sự ám ảnh mỗi khi nghĩ tới. Nó khiến cho bao nhiêu gia đình phải chịu sự chia cắt, bao nhiêu gian khổ gánh nặng lên vai người đi, người ở lại. Có ai đã từng trải qua những năm tháng chiến tranh mới biết trân trọng sự bình yên. Và Bằng Việt là một nhà thơ đã có một tuổi thơ như vậy, tuổi thơ sống trong chiến tranh phải sống xa bố mẹ, chiến tranh bắt người bà yêu dấu của ông phải một mình gánh vác trọng trách chăm lo cho người cháu. Cũng nhờ đó mà với ông bao nhiêu kỷ niệm gắn với tuổi thơ bên bà đã giúp ông sáng tác thành công bài thơ Bếp lửa. Bài thơ được viết trong khoảng thời gian ông xa nhà, ở một đất nước xa xôi, nơi mà người ta dễ hoài niệm và nhớ về quá khứ.

Ở bếp lửa, người đọc thấy được duy nhất bao trùm bài thơ đó là tình yêu thương, đùm bọc vô bờ bến của người bà dành cho đứa cháu của mình. Qua những năm tháng chiến tranh bố mẹ xa nhà, ông được sống với bà, được nhận những tình cảm trọn vẹn.

Bao nhiêu kỷ niệm về chiến tranh, về người bà kiên cường, vững vàng hiện về trong tâm trí ông:

“Năm giặc đốt làng cháy tàn cháy rụi

.....

Cứ bảo nhà vẫn được bình yên!.”

Đứa cháu lớn dần, cuộc sống khó khăn hơn trước song nghị lực của bà vẫn bền vững, tấm lòng của bà vẫn nhân hậu mệnh mang. Lời người bà dặn cháu thật nghiêm na nhưng chân thực và cảm động. “Bố ở chiến khu bố còn việc bố-Mày có viết thư chớ kể này kể nọ-Cứ bảo nhà vẫn được bình yên”. Gian khổ thiếu thốn và nhớ nhung cần phải che giấu cho con người đi xa được yên lòng. Tấm lòng người

bà thương con, thương cháu ân cần chu đáo biết bao. Đó cũng chính là phẩm chất của người phụ nữ Việt Nam ta từ muôn thuở, luôn can đảm, bản lĩnh và cứng rắn trước nỗi đau của dân tộc, hi sinh tình riêng đặt tình chung lên trên. Đó chẳng phải là biểu hiện cao nhất của tình yêu quê hương đất nước đó ư.

Chiến tranh là một danh từ bình thường, nhưng đằng sau nó lại là một khung cảnh đầy mùi máu tanh, chiến tranh khiến biết bao con người hy sinh, gây ra đau khổ cho bao người và hai bà cháu trong bài thơ này cũng là một nạn nhân của chiến tranh. Gia đình bị chia cắt, nhà bị giặc đốt cháy rụi,... lúc này đây hình ảnh người bà hiện lên thật thiêng liêng thật đẹp với tấm lòng hy sinh cao cả.

2. Bài văn mẫu 2: Phân tích khổ 4 bài thơ Bếp lửa

Bằng Việt là nhà thơ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Thơ ông toát lên vẻ đẹp trong sáng mượt mà “như những bức tranh lụa”; rất đậm thắm và sâu sắc khi viết về những kỉ niệm tuổi ấu thơ, tuổi học trò, tình cảm gia đình... Bài thơ "Bếp lửa" là một trong các bài thơ hay nhất, tiêu biểu nhất cho đặc điểm thơ, phong cách nghệ thuật và sự nghiệp cầm bút của ông.

Qua bài thơ người đọc cảm nhận được tình cảm bà cháu bình dị, sâu sắc, cảm động và rất đổi thiêng liêng, rất đáng trân trọng. Mạch cảm xúc của bài thơ đi từ hồi tưởng đến hiện tại, từ kỉ niệm đến suy ngẫm. Điều đó được gợi ra qua hình ảnh bếp lửa quê hương và hình ảnh người bà. Từ đó mà người cháu (chính là Bằng Việt) bộc lộ nỗi nhớ về những kỉ niệm thời ấu thơ và được sống trong sự yêu thương, chăm sóc của bà.

Trong những năm đất nước có chiến tranh, những khó khăn, ác liệt, biết bao nhiêu đau thương mất mát vẫn luôn in sâu trong tâm trí của người cháu. Và có một kỉ niệm trong hồi ức mà người cháu chẳng bao giờ quên được dù đã lớn khôn:

Năm giặc đốt làng cháy tàn cháy rụi

Hàng xóm bốn bên trở về lầm lụi

*Đỡ đàn bà dựng lại túp lều tranh
Vẫn vững lòng bà dặn cháu đinh ninh
"Bố ở chiến khu, bố còn việc bố,
Mày có viết thư chớ kể này, kể nọ,
Cứ bảo nhà vẫn được bình yên!"*

Nỗi khổ sở, đau đớn khi giặc giã kéo về làng tàn phá, thiêu hủy nhà cửa, xóm làng, bà vẫn âm thầm chịu đựng, tự gắng gượng đứng lên chống đỡ nhờ sự đùm bọc, giúp đỡ của dân làng. Bà không muốn người con ở chiến khu biết được việc ở nhà mà ảnh hưởng đến công việc trong quân ngũ. Đó phải chăng là phẩm chất cao quý của những người mẹ Việt Nam anh hùng trong chiến tranh. Ta đọc ở đây sự hi sinh thầm lặng, cao cả và thiêng liêng của người bà, người mẹ ở hậu phương luôn muốn gánh vác cùng con cháu, cùng đất nước để đánh đuổi giặc giã xâm lăng, đem lại bầu trời tự do cho dân tộc. Lời dặn dò của người bà vẫn được cháu "đinh ninh" nhớ mãi trong lòng, được trích nguyên văn được nhắc lại trực tiếp khi người cháu viết thư cho bố càng cho thấy phẩm chất đáng quý biết bao của người bà. Vì thế, đến đây ta mới thấy được hết tất cả công lao to lớn của người mẹ Việt Nam đối với cuộc kháng chiến chống quân xâm lược. Có được thắng lợi ấy không chỉ là sự đóng góp trực tiếp của những người lính trên mặt trận tiền tuyến mà còn có cả sự đóng góp lớn lao của những người phụ nữ ở hậu phương.

Sự kiên cường, vững vàng của người bà đã nuôi ông lớn, đã cho ông có một tuổi thơ thắm đậm tình thương. Qua khổ thơ càng khẳng định cho những người anh em trên mọi miền năm châu thấy được lòng kiên định, hiên ngang bất khuất của những người con đất Việt. Dù chiến tranh, dù tuổi tác cũng không làm ý chí con người bị lung lay.

3. Bài văn mẫu 3: Phân tích khổ 4 Bếp lửa của Bằng Việt

Nhà thơ Bằng Việt có một người bà, người mà suốt bao nhiêu tháng năm tuổi thơ đã cùng ông lớn lên, người đã thổi vào tâm hồn thân thiện, giúp ông hiểu thế nào là sự biết ơn, thán phục và là người đã tạo dựng lên cho ông có một tuổi thơ không thể nào quên trong những năm tháng chiến tranh. Chính vì vậy mà bài thơ Bếp lửa được ra đời, một bài thơ ông viết để dành riêng cho người bà kính yêu của mình.

Du học ở một đất nước xa xôi, nó khiến cho ông nhớ lại những kỷ niệm không thể xóa mờ của một tuổi thơ đầy gian khổ, khó nhọc, khoảng thời gian mà ông được nhận tình yêu thương bao bọc của người bà của mình. Khi cô đơn người ta thường hoài niệm, nó hiện về trong ông, về người cháu trong bài thơ.

Kỷ niệm cũ như những thước phim thời thơ ấu tràn về trong tâm tưởng của người cháu:



*"Năm giặc đốt làng cháy tàn rụi
Hàng xóm bốn bên trở về lầm lụi
Đỡ đần bà dựng lại túp lều tranh".*

Chiến tranh. Chỉ cần nhắc đến hai chữ ấy thôi, ai trong chúng ta cũng đều liên tưởng đến tính khốc liệt, tàn ác mà nó đem đến cho dân tộc. Nó đã gây ra bao đau thương, mất mát cho bao người, bao gia đình. Hai bà cháu trong bài thơ cũng không ngoại lệ: gia đình bị chia cắt, nhà cửa bị đốt "cháy tàn cháy rụi". Những lúc như vậy, duy chỉ có tình làng xóm, tình cảm giữa những con người cùng khổ, những con người cùng thấm thía được cái đau thương của chiến tranh, là không bị hủy diệt. Họ đỡ đần nhau, đùm bọc nhau, cùng nhau vượt qua những ngày tháng gian lao, vất vả. Và trong hoàn cảnh này, hình ảnh người bà hiện lên thật đẹp với tấm lòng hi sinh cao cả. Nỗi khổ vì nhà cửa bị giặc tàn phá, bà âm thầm chịu đựng. Từ "lầm lụi"

diễn đạt rất xúc động hình ảnh bà lặng lẽ sớm hôm, muốn chia sẻ, gánh vác cùng con cháu những lo toan vất vả, nhọc nhằn.

Bà vẫn chịu thương chịu khó, cặm cụi làm việc chỉ vì không muốn con mình ở chiến khu phải lo lắng cho gia đình:

Vẫn vững lòng, bà dặn cháu đinh ninh:

"Bố ở chiến khu, bố còn việc bố,

Mày có viết thư chớ kể này, kể nọ,

Cứ bảo nhà vẫn được bình yên!"

Lời người bà dặn cháu thật nôm na nhưng chân thực và cảm động. Nỗi khổ giặc phá làng xóm, nỗi vất vả, thiếu thốn, bà âm thầm chịu đựng. Chỉ mong sao con mình ở nơi tiền tuyến xa xôi luôn yên lòng để bảo vệ mảnh đất quê hương. Lời dặn dò giản dị ấy không chỉ giúp hiểu thêm về tấm lòng, về tình cảm thương con, thương cháu của người bà, mà còn gián tiếp đề cao những phẩm chất cao quý của bà: bình tĩnh, vững lòng, làm tròn nhiệm vụ hậu phương để yên lòng người đi công tác.

Đức hy sinh, tần tảo; sự nhẫn nại, kiên trì trụ thật vững trong lòng bà đến cảm động! Cháu nhớ đến bà, nghĩ về bà và cảm nhận được rằng: bà đang hiện diện bên mình. Lời bà yêu thương, ấm lòng cứ như văng vẳng bên tai... Làm sao cháu có thể quên?
